TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2024/QĐST-HNGĐ	*Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 763/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: 01/7 đường T, khu phố 6, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Cao Thị Bích P1, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc P và bà Cao Thị Bích P1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 27/9/2013 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng Ông P, bà P1 không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc P và bà Cao Thị Bích P1 có 02 con chung là Nguyễn Cao Nhất P2, sinh ngày 12/3/2011 và Nguyễn Cao Bảo N, sinh ngày 06/12/2017. Ông P và bà P1 thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận giao cho bà P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi các con chung do bà P1 không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông P và bà P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông P và bà P1 phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc P và bà Cao Thị Bích P1.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc P đồng ý giao 02 con chung là Nguyễn Cao Nhất P2, sinh ngày 12/3/2011 và Nguyễn Cao Bảo N, sinh ngày 06/12/2017 cho bà Cao Thị Bích P1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi các con chung do bà P1 không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông P và bà P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc P và bà Cao Thị Bích P1 mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm Ông P và bà P1 đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004115 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông P và bà P1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- UBND phường Đạo Long, TP. Phan Rang - Tháp Chàm (*Giấy CNKH số 85, ngày 27/9/2013);*
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu